TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số:59/2020/DS-PT Ngày: 08-9- 2020 V/v: Tranh chấp bồi thường thiệt hại tài sản	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mai Anh Tuấn

Các Thẩm phán: Bà Vũ Thị Thu

Bà Mai Thị Minh Hồng

- Thư ký phiên toà: Ông Lã Ngọc Tiền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Trần M Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 38/2020/TLPT-DS ngày 21 tháng 7 năm 2020 về việc "Tranh chấp bồi thường thiệt hại tài sản". Do Bản án dân sự sơ thẩm số 13/2020/DS-ST ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện X Trường, tỉnh Nam Định bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 112/2020/QĐ-PT ngày 03 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phạm M H, sinh năm 1952; địa chỉ: Xóm 16, xã T, huyện X, tỉnh Nam Định.

Người đại diện theo ủy quyền của ông H: Bà Vũ Thị T; sinh năm 1955; HKTT: Xóm 16, xã T, huyện X, tỉnh Nam Định; địa chỉ liên hệ: P102 - D10, phố Thái Thịnh, quận Đống Đa, Th1 phố Hà Nội. (Văn bản ủy quyền ngày 03/01/2020).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Tiến Tr- Luật sư - Công ty Luật TNHH Tr Nguyễn - Đoàn luật sư Th1 phố Hà Nội; địa chỉ: P102 - D10, phố Thái Thịnh, quận Đống Đa, TP Hà Nội.

Bị đơn:

1. Ông Nguyễn Đình C, sinh năm 1951; địa chỉ: Xóm 16, xã T, huyện X, tỉnh Nam Định.

2. Bà Vũ Thị H1, sinh năm 1974; địa chỉ: Xóm 16, xã T, huyện X, tỉnh Nam Định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Vũ Thị T; sinh năm 1955; HKTT: Xóm 16, xã T, huyện X, tỉnh Nam Định; Địa chỉ liên hệ: P102 - D10, phố Thái Thịnh, quận Đống Đa, Th1 phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của ông H và bà T: Ông Nguyễn Phú T, sinh năm 1962; địa chỉ: Phòng 105 - B3, tập thể Vĩnh Hồ, Ph Thịnh Quang, quận Đống Đa, Th1 phố Hà Nội. (Văn bản ủy quyền ngày 27/02/2020).

2. Ủy ban nhân dân xã T, huyện X, tỉnh Nam Định.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn Th - Chủ tịch UBND xã Thọ Nghiệp.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hứa Sỹ N - Phó chủ tịch UBND xã Thọ Nghiệp.

Người làm chứng:

1. Ông Phạm Như V, sinh năm 1943 ; Địa chỉ : Xóm 16, xã T, huyện X, tỉnh Nam Định.

2. Ông Phạm Quang H2, sinh năm 1950; Địa chỉ : Xóm 16, xã T, huyện X, tỉnh Nam Định.

3. Anh Phạm Văn D, sinh năm 1977; Địa chỉ : Xóm 16, xã T, huyện X, tỉnh Nam Định.

4. Bà Lê Thị Thanh X, sinh năm 1964; Địa chỉ : Xóm 16, xã T, huyện X, tỉnh Nam Định.

5. Ông Phạm Văn T, sinh năm 1961; Địa chỉ : Xóm 16, xã T, huyện X, tỉnh Nam Định.

6. Ông Vũ Văn N, sinh năm 1958 ; Địa chỉ: Xóm 1, xã X Đài, huyện X Trường, tỉnh Nam Định.

7. Ông Vũ Khắc T, sinh năm 1957; Địa chỉ: Xóm 7, xã X Đài, huyện X Trường, tỉnh Nam Định.

8. Ông Vũ M Ph, sinh năm 1954; Địa chỉ: Xóm 7, xã X Đài, huyện X Trường, tỉnh Nam Định.

9. Anh Nguyễn Công Ch, sinh năm 1972; Địa chỉ: Xóm 8, xã X Đài, huyện X Trường, tỉnh Nam Định.

10. Anh Hoàng Thọ H2, sinh năm 1983; Địa chỉ Tổ 3, Thị Trấn X Trường, huyện X Trường, tỉnh Nam Định.

11. Anh Bùi Đức M, sinh năm 1979; Địa chỉ Tổ 6, Thị Trấn X Trường, huyện X Trường, tỉnh Nam Định.

12. Ông Đặng Trường T1, sinh năm 1952; Địa chỉ: Xóm 16, xã T, huyện X, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa: Ông Phạm M H, bà Vũ Thị T, ông Nguyễn Tiến Tr, ông Nguyễn Phú T, ông Nguyễn Đình C, bà Vũ Thị H1, anh Bùi Đức M có mặt; Ông Hứa Sỹ N có đơn xin xét xử vắng mặt; Những người làm chứng khác vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 18/12/2019 ông Phạm M H trình bày: Ngày 04/8/2004 âm lịch tại nhà ông Lê Văn Kỳ, Xóm 15, xã Thọ Nghiệp, đại diện Xóm 15, Xóm 16 tổ chức hội nghị đấu thầu về việc cho thuê sử dụng đất thuộc địa bàn Xóm 15, Xóm 16, xã T, huyện X, tỉnh Nam Định. Gia đình ông được thuê 03 miếng đất là 108 m^2 thuộc thửa đất 291, tiếp giáp hướng Đông Nam thửa đất nhà ông Phạm Văn Th1, xóm 16, xã Thọ Nghiệp với thời hạn 10 năm (tính từ năm 2004). Quá trình sử dụng gia đình ông đã bỏ nhiều công sức, tiền của để cải tạo đất, đầu tư trồng và chăm sóc cây cảnh và không tranh chấp với ai. Sau khi hết thời hạn giao thầu, gia đình ông không N được bất kỳ văn bản, thông báo nào từ các cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu gia đình ông phải bàn giao lại diện tích đất cũng như phải nộp lệ phí hoặc bất kỳ khoản tiền nào khác cho việc sử dụng diện tích đất nêu trên. Ngày 16/4/2019 ông Nguyễn Đình C (Bí thư chi bộ xóm 16, xã Thọ Nghiệp) và bà Vũ Thị H1 (Xóm trưởng xóm 16, xã Thọ Nghiệp) đã tự ý cho máy múc phá toàn bộ vườn cây mà gia đình ông đã đầu tư, ươm trồng. Trước khi vườn cây của gia đình ông bị phá, ông không N được bất kỳ văn bản, thông báo nào về việc thu hồi đất hoặc yêu cầu gia đình ông di dời những cây cối, công trình tại thửa đất này. Ngày 04/9/2019, ông gửi đơn kiến nghị đến Ủy ban nhân dân (UBND) và Hội đồng nhân dân (HĐND) xã Thọ Nghiệp để chính quyền địa phương có biện pháp buộc ông C và bà H1 bồi thường thiệt hại về tài sản, hoa màu trên đất cho gia đình ông. Ngày 12/9/2019, UBND xã Thọ Nghiệp tổ chức buổi làm việc trả lời đơn kiến nghị của ông nhưng không đưa ra biện pháp buộc ông C và bà H1 bồi thường thiệt hại cho gia đình ông. Tại buổi làm việc ngày 19/9/2019 giữa công ty Luật TNHH Tr Nguyễn (đơn vị được ông yêu cầu tham gia để bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho ông) với ông Nguyễn Đình C và bà Vũ Thị H1, ông C, bà H1 trả lời: "Không có văn bản của UBND xã Thọ Nghiệp về việc thu hồi đối với diện tích đất của gia đình ông H, chỉ có thông báo trực tiếp của xã Thọ Nghiệp giao đất cho xóm để xây Dng khu vui chơi văn hóa cho nhân dân"; " Đại diện xóm thực hiện san lấp theo văn bản giao đất cho xóm của UBND xã Thọ Nghiệp để làm khu vui chơi cho nhân dân địa phương"; " Thiệt hại của ông H là do lỗi của ông H không chịu di dời theo thông báo của chính quyền xóm nên việc hỗ trợ thiệt hại đối với ông H là không có". Ông khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Đình C và bà Vũ Thị H1 phải bồi thường thiệt hại do hành vi tự ý đưa máy xúc vào phá hoại vườn ươm, trồng cây cảnh của gia đình ông tại Xóm 16, xã T, huyện X đã vi phạm các quy định của pháp luật, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của

gia đình ông với tổng số tiền 92.900.000 đồng, cụ thể các khoản : Tiền mua 04 thuyền đất 800.000 đồng; Tiền công vận chuyển đất 1.500.000.000 đồng; Tiền thuê bốc chuyển 2 ngôi mộ 200.000 đồng; Tiền cây cảnh bị phá hoại 16.400.000 đồng; Tiền công chăm sóc cây cảnh trong 10 năm 72.000.000 đồng; Tiền phân bón, thuốc sâu 2.000.000 đồng.

Tại biên bản làm việc ngày 26/3/2020 giữa ông H và luật sư ông Nguyễn Tiến Tr, ông Nguyễn Phú T; ông H trình bày: Gia đình ông đấu thầu khu đất của xóm 16 để làm cây cảnh vào năm 2005 thời gian sử dụng là 10 năm, gia đình đã san lấp, tôn tạo, đổ đất thêm vào để trồng cây cảnh và chăm sóc cây cảnh từ năm 2005 đến năm 2019, gia đình ông H thiệt hại cụ thể:

1. Tiền mua 04 thuyền đất 800.000 đồng;

2. Tiền công vận chuyển đất 1.500.000 đồng;

3. Tiền thuê bốc chuyển 2 ngôi mộ 200.000 đồng;

4. Số cây sanh bị phá 41 cây tổng giá trị 16.395.000 đồng gồm:

- Cây loại 1 có 21 cây, đường kính khoảng 25cm, cao 50 cm trị giá mỗi cây là 495.000 đồng; Tổng 21 cây là 10.395.000 đồng;

- Cây loại 2 có 12 cây, đường kính từ 10 cm đến 15 cm cao 40 cm, trị giá mỗi cây là 400.000 đồng, tổng 12 cây là 4.800.000 đồng;

- Cây loại 3 có 8 cây, đường kính từ 10 cm đến 14 cm cao khoảng 50 cm trị giá mỗi cây là 150.000 đồng; tổng cộng 8 cây là 1.200.000 đồng;

5. Tiền phân bón thuốc sâu 2.000.000 đồng;

6. Tổng số công và tiền công chăm sóc cây cảnh trong 15 năm (từ năm 2005 đến năm 2019) là 535 công với số tiền 115.750.000 đồng, gồm:

Năm 2005 là 36 công x 200.000 đồng/công = 7.200.000 đồng;

Năm 2006 là 36 công x 200.000 đồng/công = 7.200.000 đồng;

Năm 2007 là 36 công x 200.000 đồng/công = 7.200.000 đồng;

Năm 2008 là 36 công x 200.000 đồng/công = 7.200.000 đồng;

Năm 2009 là 36 công x 200.000 đồng/công = 7.200.000 đồng;

Năm 2010 là 36 công x 200.000 đồng/công = 7.200.000 đồng;

Năm 2011 là 36 công x 200.000 đồng/công = 7.200.000 đồng;

Năm 2012 là 36 công x 200.000 đồng/công = 7.200.000 đồng;

Năm 2013 là 36 công x 200.000 đồng/công = 7.200.000 đồng;

Năm 2014 là 36 công x 200.000 đồng/công = 7.200.000 đồng;

Năm 2015 là 40 công x 250.000 đồng/công = 10.000.000 đồng;

Năm 2016 là 45 công x 250.000 đồng/công = 11.250.000 đồng;

Năm 2017 là 40 công x 250.000 đồng/công = 10.000.000 đồng;

Năm 2018 là 45 công x 250.000 đồng/công = 11.250.000 đồng;

Năm 2019 là 5 công x 250.000 đồng/công = 1.250.000 đồng.

Quan điểm của ông H: Ông C và bà H1 đến phá dỡ, hủy hoại toàn bộ vườn cây cảnh của gia đình ông tại khu đất mà ông được giao thầu mà không thông báo bằng văn bản, không thỏa thuận trao đổi với gia đình ông về các vấn đề thiệt hại phát sinh đối với các cây cảnh cũng như công sức chăm sóc vườn cây, việc này đã ảnh H2 trực tiếp đến quyền lợi của gia đình, ông đề nghị Tòa án buộc ông C và bà H1 là người trực tiếp phá vỡ vườn cây, đại diện xóm 16 có trách nhiệm bồi thường toàn bộ tổn thất thiệt hại, đề nghị xem xét trách nhiệm liên đới của UBND xã Thọ nghiệp đối với vụ việc.

Tại bản tự khai ngày 20/1/2020 bà Vũ Thị T thống nhất theo trình bày và yêu cầu của chồng bà là ông Phạm M H như trong đơn khởi kiện yêu cầu ông C, bà H1 bồi thường số tiền 92.900.000 đồng. Tại biên bản lấy lời khai ngày 19/02/2020 bà Vũ Thị T trình bày: Ngày 04/8/2004 vợ chồng bà thuê đất của Làng Nhân Thọ, chồng bà là Phạm M H trực tiếp ký hợp đồng, trả tiền đấu chỗ trũng là 200.000đ cho 3 miếng bằng 108m^2, thời hạn thuê 10 năm. Ngoài gia đình bà đấu thầu còn 8 hộ ở làng Nhân Thọ cũng đấu. Phần đất vợ chồng bà đấu thầu gần đó có nhà trẻ. Sau khi hết hạn đấu thầu theo như Hợp đồng, Làng không thông báo gì cho các gia đình và không thu bất kỳ một khoản tiền nào. Do làng không thu hồi lại đất đấu thầu nên các gia đình vẫn sử dụng. Trước khi đấu thầu đất, đất này là đất trống không có cây gì, sau khi đấu thầu vợ chồng bà đã cải tạo, trồng cây sanh và một số cây khác như cây đa, cây lộc vừng. Trước khi sự việc xảy ra, gia đình bà có biết chủ trương của xóm 16 xã Thọ Nghiệp sửa sang lại nhà văn hóa của xóm. Gia đình bà không được biết toàn dân họp xóm để thống nhất làm nhà văn hóa xóm. Bà thường xuyên đi làm ăn ở Hà Nội, còn chồng bà ở nhà có nghe thông tin trên đài phát thanh của xã, thông báo của xóm về triển khai làm nhà văn hóa của xóm hay không thì bà không biết, chồng bà cũng không nói cho bà biết. Trước khi xóm 16 tiến hành giải tỏa san lấp mặt bằng để làm nhà văn hóa, gia đình bà không N được thông báo bằng văn bản của chính quyền địa phương xã Thọ Nghiệp cũng như từ phía xóm trưởng, bí thư xóm 16. Ngày 16/4/2019 bà đi làm, bà cũng không biết là xóm đưa máy đến san lấp, đến tối bà đi làm về thì thấy vườn cây nhà bà không còn, chỉ còn một số cây ở mé ao, còn những cây sanh ông C cho máy múc đi đâu thì bà không biết. Chồng bà ông H cũng không biết. Sau khi bà biết vườn cây nhà bà bị chuyển đi bà có hỏi chồng bà tại sao hôm nay ông ở nhà mà không biết người ta chuyển cây đi. Ông H có nói là không có ai thông báo, không có văn bản gì về chuyển cây của nhà mình. Việc thuê đất trồng cây là của vợ chồng bà, không liên quan đến các con bà.

Tại bản tự khai ngày 20/4/2020 và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của ông H, bà T là ông Nguyễn Phú T trình bày: Việc ông H thuê đất, quá trình trồng cây, việc ông C, bà H1 tự ý cho máy múc phá toàn bộ vườn cây cũng như việc ông H có đơn kiến nghị gửi chính quyền địa phương và quá trình làm việc giữa công ty Luật TNHH Tr Nguyễn với ông C, bà H1 như đơn khởi kiện

của ông H. Tuy nhiên, ông T yêu cầu ông C và bà H1 phải bồi thường do lỗi của ông C bà H1 đã gây ra ngày 16/4/2019 đối với vườn cây của ông H như biên bản làm việc ngày 26/3/2020 giữa ông H và luật sư ông Nguyễn Tiến Tr, ông Nguyễn Phú T với tổng giá trị bị thiệt hại là 136.645.000 đồng. Tại phiên tòa, ông gửi cho Hội đồng xét xử đơn kêu cứu đề nghị khởi tố vụ án của ông Phạm M H và ông đề nghị Hội đồng xét xử tạm đình chỉ giải quyết vụ án để giải quyết vụ án hình sự trước đối với hành vi gây thiệt hại tài sản của ông Nguyễn Đình C và bà Vũ Thị H1 đối với ông H.

Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của nguyên đơn Ông Nguyễn Tiến Tr trình bày: Ông nhất trí với lời trình bày của ông Nguyễn Phú T là người được ông H, bà T ủy quyền. Ông đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 275, 584, 585 của Bộ luật Dân sự buộc ông Nguyễn Đình C và bà Vũ Thị H1 phải bồi thường thiệt hại tài sản cho ông Phạm M H số tiền là 136.645.000đ.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn ông Nguyễn Đình C trình bày: Ngày 03/9/2017, ông được đại hội chi bộ xóm 16 bầu làm Bí thư chi bộ xóm 16 nhiệm kỳ 2017 -2020. Năm 2017, xóm ông đã hoàn Th1 chương trình mục tiêu quốc gia xây Dng nông thôn mới. Đến ngày 13/9/2018 xóm được chọn làm điểm xây Dng khu dân cư nông thôn mới, kiểu mẫu. Để đạt được khu dân cư nông thôn kiểu mẫu phải đạt được các tiêu chí theo quy định của nhà nước, trong đó có xây Dng khu vực nhà văn hóa thể thao đáp ứng yêu cầu đời sống tinh thần của nhân dân. Ngày 15/12/2015, xóm được UBND xã Thọ Nghiệp giao cho khu vực nhà trẻ cũ để làm nơi sinh hoạt cộng đồng. Ngày 26/3/2019 đồng chí Phó chủ tịch UBND xã cùng cán bộ địa chính xã xuống giao mốc giới khu đất để xây Dng khu văn hóa thể thao. Khu đất này trước đây ngoài nhà trẻ còn là đất xen kẹt xã giao cho Làng Nhân Thọ, Làng cho một số hộ gia đình thuê đất từ năm 2004 đến năm 2014, từ năm 2014 đến năm 2019 không ai quản lý. Ngày 01/4/2019, Ban lãnh đạo xóm gồm ông, ông H2, bà H1 đã đến gia đình ông Phạm M H thông báo gia đình ông H thu dọn cây cối trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày 01/4/2019 đến ngày 15/4/2019 để ngày 16/4/2019 cho máy múc vào san lấp mặt bằng, ông H vui vẻ N lời và không có ý kiến gì. Các ông bà thông báo bằng miệng không bằng văn bản. Trên phần đất mà gia đình ông H trước đây thuê của Làng thực tế chỉ có mấy cây sanh nhỏ còn lại chủ yếu là cỏ dại. Nhà ông H ở gần khu đất thuê, chỉ cách nhau khoảng 20 m. Ngày 16/4/2019, Xóm đã thuê máy múc của anh Phạm Văn D san lấp mặt bằng (hợp đồng là giữa bà H1 và anh D), hôm đó tổ công tác mặt trận có ông Nguyễn Văn Hà là người được dân cử ra để giám sát, ngoài ra có bà con trong xóm đứng xem, ông có ra ít thời gian thì ông H ra đề nghị xin hoãn với lý do phải xử lý các hộ gia đình lấn chiếm ở trong làng trong xóm như ông Chương, ông Bê, ông Hộ, các ông đã giải thích việc đó không liên quan đến việc san lấp này, ông có ý kiến với cấp có thẩm quyền, xóm không có thẩm quyền giải quyết, máy múc vẫn làm việc cả ngày, anh D múc cây sanh ra để cạnh mé bờ ao nhà bà X, ông H không có ý kiến gì (sau này đến tháng 12/2019 khi đổ sân của nhà văn hóa, anh

D dùng máy dìm cây sanh xuống ao và lấp đi). Đến tối ngày 16/4/2019, vợ chồng ông H đến gia đình ông chửi bới xúc phạm gia đình ông, bố mẹ ông, xúc phạm cả đến chi bộ xóm, ông cũng đã báo cáo tường trình sự việc với UBND xã Thọ Nghiệp.

Trước khi xây nhà văn hóa thể thao, tổ công tác dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, HĐND, UBND xã Thọ Nghiệp, các ông đã tổ chức họp dân, đã phát phiếu 3 lần đến từng hộ dân, thăm dò lấy ý kiến nhân dân trong xóm. Sau khi phát phiếu và họp, nhân dân xóm 16 nhất trí cao đồng thuận làm nhà văn hóa thể thao bằng sự đóng góp, ủng hộ tự nguyện, sự hỗ trợ của nhà nước xây Dng khu vực nhà văn hóa thể thao. Ngoài ra còn tuyên tuyền trên phương tiện loa của xóm cũng như phương tiện truyền thanh của xã (phát động từ năm 2018 đến tháng 4 năm 2019 mới san lấp mặt bằng để xây nhà văn hóa). Gia đình ông H đã được mời họp xóm nhưng gia đình ông H không bao giờ họp xóm, không tham gia việc chung của xóm, tiền góp để làm đường xóm nông thôn mới, gia đình ông H cũng như các con ông H không tham gia đóng góp.

Sau khi N được đơn đề nghị của ông H yêu cầu ông và bà H1 phải bồi thường thiệt hại số tiền là 55.200.000đ, UBND xã Thọ Nghiệp có mời ông, bà H1, ông H2 lên làm việc, khi làm việc có cả ông H và bà T, ông và bà H1 đã nói phần đất gia đình ông H thuê đã hết thời hạn, trước khi làm nhà văn hóa các ông bà đã gặp ông H và nói ông H phải dọn cây để trả mặt bằng cho xóm làm nhà văn hóa, bản thân ông H đã thiện chí, không có ý kiến gì, ông H cho rằng đã nói xin khất lại... Ông H không nhất trí với kết quả làm việc tại UBND xã và khởi kiện ra Tòa án yêu cầu đòi bồi thường số tiền 92.900.000đ, sau này lại đòi bồi thường số tiền 136.645.000 đồng là điều vô lý, ông không nhất trí bồi thường.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn bà Vũ Thị H1 trình bày: Tháng 01/2015, bà được nhân dân xóm 16, xã Thọ Nghiệp bầu làm Xóm Trưởng. Ngày 05/12/2015 UBND xã Thọ Nghiệp giao cho xóm 16 khu vực nhà trẻ cũ để làm khu văn hóa của xóm (có biên bản bàn giao). Ngày 26/3/2019 cán bộ địa chính xã và đại diện UBND xã đã xuống giao mốc giới để cho xóm chuẩn bị xây Dng khu nhà văn hóa xóm. Trước khi triển khai làm nhà văn hóa cộng đồng, dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, HĐND, UBND xã Thọ Nghiệp, ban công tác mặt trận cơ sở xóm đã tiến hành nhiều phiên họp và N được nhiều ý kiến đóng góp của nhân dân trong xóm. Nhân dân trong xóm 16 đã thống nhất, nhất trí cao làm nhà văn hóa cộng đồng để nhân dân trong xóm sinh hoạt văn hóa, văn nghệ thể thao. Khi làm nhà văn hóa bà con trong xóm đã ủng hộ tiền, ngày công lao động. Ngày 01/4/2019, Ban lãnh đạo xóm gồm ông C (Bí thư chi bộ), ông H2 (Phó bí thư chi bộ, xóm phó) và bà là Xóm trưởng đã trực tiếp đến nhà ông H thông báo bằng miệng không bằng văn bản là trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày 01/4/2019 đến ngày 15/4/2019 gia đình ông phải thu dọn cây cối ông trồng ở đất khu vực nhà trẻ cũ để xóm giải phóng mặt bằng do xóm không cho ai thuê mượn gì, xã giao cho xóm làm nhà văn hóa để ngày 16/4/2019 sẽ cho máy múc vào san lấp mặt bằng. Khi thông báo gia đình ông H vui vẻ N lời, không có ý kiến gì. Bản thân ông H còn nói với các ông bà là từ

nay đến khi xóm làm ông H đánh và chuyển cây nào đi được còn không đánh và chuyển cây đi được thì xóm cứ tiến hành làm. Sau khi thông báo trong 15 ngày các gia đình khác đã tự nguyện thu dọn, riêng gia đình ông H không thu dọn. Ngày 16/4/2019, các ông bà đã cho máy vào làm, do hôm đó bà có công việc đột xuất bà không trực tiếp ở chỗ san lấp, bà có nghe ông C nói lại khi máy vào san lấp ông H ra đề nghị xin hoãn với lý do phải xử lý các hộ gia đình lấn chiếm ở trong xóm như ông Cương, ông Bê, ông Hộ. Hôm đó đại diện của xóm cũng như gia đình ông H không xảy ra tranh chấp gì, sau đó ông H có đơn kiện ông C và bà ra UBND xã Thọ Nghiệp. UBND xã đã mời ông C, bà và vợ chồng ông H lên xã làm việc, xã đã giải thích cho gia đình ông H là xóm, xã không cho gia đình thuê đất này nên vợ chồng ông phải chịu trách nhiệm, còn trước đây Làng tự ý cho gia đình ông H thuê, hơn nữa việc thuê giữa Làng với gia đình ông H đã hết hạn từ năm 2014 nhưng gia đình ông H không nghe. Sau khi sự việc xảy ra, các ông bà đi tìm hiểu thì mới biết, đất gia đình ông H trồng cây là Làng cho thuê 10 năm từ năm 2004 đến 2014. Khu đất này trước đây là nhà trẻ của xóm 16, sau đó chủ trương dồn các nhà trẻ ở một số xóm tập Tr Th1 một khu nên nhà trẻ không sử dụng nữa, phần đất này Làng Nhân Thọ cho một số gia đình thuê trong đó có gia đình ông H. Đất mà gia đình ông H thuê của Làng trước đây để trồng cây là đất công của xã, xã là người quản lý đất này. Việc cho ông H thuê đất là từ trước khi bà làm xóm trưởng, khi bà làm xóm trưởng chỉ N được biên bản bàn giao từ UBND xã cho xóm quản lý để xây Dng làm khu văn hóa của xóm, chứ không có một biên bản nào là xã cho gia đình ông H thuê đất này. Chi bộ Đảng và nhân dân xóm 16 họp bàn thống nhất giải tỏa mặt bằng khu vực nhà trẻ cũ xây Dng nhà văn hóa xóm, thậm chí các ông bà còn phát phiếu lấy ý kiến của nhân dân. Khi làm việc ở xã ông H có đơn yêu cầu bà và ông C phải bồi thường số tiền 55.200.000đ. Sau đó ông H khởi kiện yêu cầu bà và ông C phải bồi thường số tiền 92.900.000đ và hiện nay lại yêu cầu bồi thường số tiền 136.645.000 đồng là một điều hết sức vô lý, bà không chấp N. Ngày 20/4/2020 ông C và bà H1 có đơn đề nghị Tòa án không chấp N biên bản làm việc giữa công ty Luật TNHH Tr Nguyễn với ông C và bà H1 ngày 19/9/2019 vì cho rằng luật sư làm việc không minh bạch, lừa dối, vi phạm pháp luật.

Tài liệu do bà H1 nộp có Trích biên bản hội nghị họp xóm hồi 14 giờ ngày 1/3/2020 và đơn đề nghị của nhân dân Xóm 16 thể hiện: Việc xây Dng khu văn hóa thể thao của xóm là thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, là ý chí nguyện V của nhân dân trong xóm đã được dân chủ bàn bạc và sự đồng thuận thống nhất cao. Nhân dân trong xóm không tiếc đóng góp công sức tiền của để xây Dng cho xóm có được khu văn hóa thể thao, đáp ứng yêu cầu đời sống tinh thần của nhân dân. Việc làm của ông C và bà H1 là thực hiện nghị quyết của Đảng, sự chỉ đạo của Nhà nước làm cho dân và vì dân chứ không phải vì lợi ích cá nhân ông C và bà H1. Quá trình thực hiện đã đảm bảo yêu cầu dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra giám sát. Công trình hoàn Th1 đã báo cáo công khai minh bạch trước nhân dân, được nhân dân tin tưởng, đồng T ủng hộ. Xóm 16 được UBND xã Thọ Nghiệp giao cho khu đất nhà trẻ cũ với diện tích 1345 m^2 theo biên bản ngày 05/12/2015. Trong khu đất nhà trẻ có một

số diện tích đất xen kẹt trước đây xã giao cho Làng Nhân Thọ quản lý. Làng cho một số hộ dân thuê đấu để có một phần kinh phí tu sửa việc tín ngưỡng tại đền làng. Làng cho các hộ thuê từ năm 2005 đến hết năm 2014. Từ năm 2015 làng cũng không thanh lý hợp đồng, không cho thuê tiếp, xã cũng không quản lý. Vì vậy các hộ cũng không đóng góp gì cho làng xã. Riêng hộ ông bà X hàng năm có ủng hộ cho xóm 200.000 đồng để tổ chức tết Tr thu cho các cháu thiếu niên nhi đồng. Trước khi xây Dng khu văn hóa thể thao, lãnh đạo gồm ông C, ông H2, bà H1 đã đến các hộ gia đình liên quan đến khu đất UBND xã giao cho xóm và yêu cầu các hộ thu dọn hoa màu cây cối trên đất để xóm tổ chức san lấp mặt bằng xây Dng khu văn hóa thể thao. Thời hạn 15 ngày từ ngày 01/4 đến hết ngày 15/4/2019. Trong thời hạn trên gia đình bà X đã vui vẻ tự giác thu dọn hoa màu, cây cối trao trả phần đất bà đang canh tác trong xóm. Suốt thời gian đó gia đình ông H không thu dọn cũng không có ý kiến gì. Ngày 16/4/2019 anh Phạm Văn D mang máy múc vào múc các cây sanh đặt cạnh bờ ao mà bà X đang thuê.

Quá trình giải quyết vụ án, Ủy ban nhân dân xã Thọ Nghiệp có báo cáo số 06 ngày 26/02/2020 như sau:

1.Về nguồn gốc thửa đất ông Phạm M H thuê đấu: Thửa đất khu vực nhà văn hóa xóm 16 là diện tích đất công do UBND xã quản lý, thuộc tờ bản đồ số 10, số thửa 243 tổng diện tích 1345 m^2, thuộc bản đồ xã Thọ Nghiệp năm 2000 nằm xen kẹt khu dân cư xóm 15, 16 (trước đây là nhà trẻ xóm 15, 16). Năm 2004 Ban thường trực Làng Nhân Thọ tận dụng diện tích sông cụt, chuôm và diện tích đất nhà trẻ xóm 15, 16 cho các hộ thuê canh tác thời gian là 10 năm (từ 2004 - 2014)

2. Diện tích đất đấu thầu này UBND xã không có văn bản nào giao cho Làng Nhân Thọ quản lý và không có sự chỉ đạo để Làng cho thuê đất. Theo xác minh Làng Nhân Thọ tận dụng đất hoang hóa cho các hộ thuê mượn lấy số tiền thu được để Làng sửa chữa các công trình phục vụ nhân dân 2 xóm 15, 16.

3. Ban thường trực Làng Nhân Thọ cho các hộ thuê mượn, sau 10 năm hết hạn hợp đồng cũng không báo cáo gì với chính quyền địa phương. Trong hồ sơ tài liệu cũng chỉ có văn bản trích hội nghị họp các đại biểu trong Làng Nhân Thọ và có danh sách các hộ đấu thầu gồm có 9 hộ và có chữ ký của các đại biểu Làng Nhân Thọ họp tối ngày 4/8/2004 chứ không có văn bản hợp đồng cho thuê đất. UBND xã không có ý kiến chỉ đạo gì vì UBND xã không cho thuê đất, không có hợp đồng, ban Làng Nhân Thọ không báo cáo về việc cho đấu thầu đất.

4. Việc triển khai xây nhà văn hóa thể thao của xóm 16 được thực hiện theo quy định.

Năm 2016 khu nhà trẻ xóm 15, 16 chuyển về khu trường mới tập Tr và bàn giao lại cho UBND xã. Đến cuối năm 2016 xóm 16 được xã bàn giao khu nhà trẻ để xóm làm nơi sinh hoạt văn hóa của xóm với diện tích đất là 1345 m^2 theo bản độ lập năm 2000 xã Thọ Nghiệp. Cuối năm 2018, xóm 16 được UBND xã, huyện, tỉnh chọn làm điểm xây Dng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu. Đầu

năm 2019, xóm 16 có đơn đề nghị UBND xã cho mở rộng khuôn viên khu văn hóa theo diện tích đất được giao. UBND xã đã cử phó chủ tịch UBND xã và cán bộ địa chính xã xuống xóm 16 khảo sát diện tích đã quy hoạch để xóm được mở rộng xây Dng khuôn viên khu sinh hoạt văn hóa xóm. Sau khảo sát diện tích đã quy hoạch có một số vị trí đang trồng rau màu, cây cối và một số diện tích bỏ hoang. Diện tích trồng rau màu, cây cối đó của 03 hộ dân trong đó có nhà ông H đã thuê mượn hết hạn từ năm 2014 theo biên bản làm việc của Làng.

Quan điểm của UBND xã: Xã và xóm không cho thuê, tuy nhiên với trách nhiệm của mình, UBND xã tổ chức hội nghị mời ban Làng cũ cùng với các hộ thuê đấu thầu và cán bộ cơ sở xóm 16 để thông báo cho các hộ thuê đấu thu dọn cây cối hoa màu trả lại mặt bằng để xóm 16 mở rộng sân nhà văn hóa theo vị trí quy hoạch mà UBND xã đã giao cho xóm 16. Đại diện lãnh đạo xóm 16 có ý kiến việc thông báo cho 3 hộ trồng cấy hoa màu, cây cối trên diện tích đất đó xóm sẽ có trách nhiệm thông báo. Việc triển khai xây nhà văn hóa thể thao của Xóm 16 được UBND xã cho phép, cấp ủy chi bộ và nhân dân trong xóm đồng T ủng hộ. Xóm đã có phiếu xin ý kiến nhân dân về việc đồng ý hay không đồng ý xây nhà văn hóa xóm và được nhân dân ủng hộ và tự nguyện đóng góp xây Dng. Đại diện cơ sở xóm 16 gồm ông C, bà H1 và ông H2 đã đến gia đình ông H và các hộ dân đang trồng cấy hoa màu trên đất thông báo cho các hộ từ ngày 01/4/2019 đến ngày 15/4/2019 thu dọn cây cối, hoa màu trả lại mặt bằng cho xóm thi công công trình.

5. Sau khi Xóm 16 tiến hành san lấp mặt bằng xây nhà văn hóa, một số hộ dân khác thuê đất cùng thời điểm với gia đình ông H vui vẻ chấp hành không có ý kiến gì và cũng không có đơn thư gì phản ánh với chính quyền địa phương. Riêng gia đình ông H ngày 10/6/2019 có đơn đòi bồi thường hoa màu trên đất lần 1 với số tiền 55.200.000 đồng. Lần 2 vào ngày 04/9/2019 với số tiền 92.900.000 đồng. Vợ chồng ông H không có văn bản đề nghị đình chỉ về việc liên quan đến phần đất mà gia đình ông đang trồng cây sanh bị máy múc đi, ông H không cung cấp tài liệu nào liên quan đến thiệt hại cho địa phương mà chỉ có đơn đề nghị đòi bồi thường hoa màu trên đất và tự tính số cây cùng các khoản chi phí chăm bón trồng cây trong 10 năm Th1 tiền.

6. Khi ông H có đơn yêu cầu ông C, bà H1 bồi thường thiệt hại hoa màu địa phương đã mời các bên giải quyết nhưng không Th1.

Những người làm chứng:

- Ông Phạm Như V trình bày: Ông là công dân của xóm 16, xã Thọ Nghiệp, giữa ông và ông Nguyễn Đình C, bà Vũ Thị H1, gia đình ông Phạm M H không có quan hệ họ hàng gì chỉ là quan hệ xóm ngõ. Tại xóm 16 có phần đất công giáp nhà trẻ thuộc quản lý của xã Thọ Nghiệp, do đất công không sử dụng đến, xã có giao cho Làng Nhân Thọ quản lý. Làng cho 9 hộ dân thuê đất đấu thầu trong đó có gia đình ông Phạm M H thuê 3 miếng đất là 108m^2 thời gian thuê 10 năm, kể từ ngày 4/8/2004 đến năm 2014. Vợ chồng ông H đã trả tiền thuê đất đầy đủ cho Làng 220.000 đồng cho 10 năm. Đại diện cho Làng Nhân

Thọ lúc bấy giờ có ông Lâm Ngọc Lữu, ông Phạm Thanh Long, ông Lê Hồng Xưng và ông là Phạm Như V - là thường trực Làng, còn ông Đặng Văn C, ông Phạm Văn H2 - xóm trưởng xóm 15, 16, ông Vũ Văn Cương là trưởng ban tài chính. Ngoài diện tích đấu thầu này trước đó gia đình ông H còn đấu thầu chuôm. Sau khi đấu thầu phần đất giáp nhà trẻ, vợ chồng ông H trồng cây sanh, ngoài ra không trồng cây gì. Cây sanh cao khoảng hơn 1 mét, cây còn nhỏ, không đáng giá trị. Sau khi hết hạn hợp đồng, giữa những người tham gia trước đây một số người nghỉ trong đó có ông (năm 2014), người khác tham gia trong ban đại diện của Làng cũng không để ý, đáng lẽ sau khi hết hạn hợp đồng thuê đất những người này phải thanh lý hợp đồng. Sau đó Làng cũng không thu khoản tiền nào đối với các hộ dân đấu thầu đó, các hộ dân đấu thấu này vẫn sử dụng. Số tiền Làng thu của 9 hộ dân Làng dùng vào việc tu sửa chung của Làng. Trước khi triển khai làm nhà văn hóa của xóm, ban công tác mặt trận của xóm trong đó ông có tham gia đã đi phát phiếu đến tận các gia đình xem gia đình nào nhất trí làm nhà văn hóa xóm, bao nhiêu gia đình không tán Th1 làm nhà văn hóa xóm, gia đình ông H có được phát phiếu hay không thì ông không lắm được. Sau khi phát phiếu, xóm đã họp toàn dân, nhân dân trong xóm 16 đồng T nhất trí làm nhà văn hóa, xóm đã phát thanh trên loa truyền thanh xã, có mở loa để ở nhà trẻ phát thanh triển khai xây nhà văn hóa của xóm, nhà trẻ này cách nhà ông H một nhà. Ngày 16/4/2019, xóm tiến hành san lấp mặt bằng để xây nhà văn hóa, hôm đó ông không có mặt ở nhà mà ở trên Hà Nội, sự việc như thế nào thì ông không lắm được. Vợ chồng ông H khởi kiện yêu cầu ông C, bà H1 phải bồi thường số tiền 92.900.000đ là một điều vô lý, tài sản trên đất không có gì, vợ chồng ông H không quan hệ gì với hàng xóm.

- Ông Phạm Quang H2 trình bày: Hiện ông là xóm phó xóm 16, xã Thọ Nghiệp. Ông làm xóm phó từ năm 2016. Trước đây ông đã từng làm xóm trưởng và phó bí thư chi bộ. Về thửa đất mà gia đình ông H trồng cây là đất công của xã trong đó có nhà trẻ, đất công của xã đã giao cho Làng Nhân Thọ để thu tô lấy kinh phí phục vụ cho Lễ hội và xây Dng văn hóa làng. Đại diện của Làng Nhân Thọ gồm có ông Lâm Ngọc Lữu, ông Phạm Thanh Long, ông Vũ Văn Cương, ông Lê Hồng Xưng và ông. Các ông đã cho các gia đình gồm ông Đặng C, ông Nguyễn Hảo, ông Trần Bình, bà Lê Thị Đạt, ông Phạm Văn Thiệm, ông Phạm Văn Lộ, ông Phạm Văn H, ông Bùi Văn Bách, ông Bùi Văn Phách thuê đất để tăng gia sản xuất. Gia đình ông H thuê 3 miếng và phải trả tiền thuê đất 10 năm là 220.000đ. Thời hạn thuê từ năm 2005 đến năm 2014. Số tiền này gia đình ông H đã nộp cho quỹ Làng, không còn nợ. Sau khi gia đình ông H thuê đất của Làng thì gia đình ông H trồng cây si. Khi hết thời hạn thuê đất với Làng, ông H vẫn trồng cây si, ngoài ra không trồng một cây gì nữa, Làng không thu bất kỳ một khoản tiền nào nữa. Làng cũng không nói gì về việc thu hồi đất đã cho ông H thuê, gia đình ông H cũng không có ý kiến gì với Làng. Năm 2018, xã giao khu đất mà trước đây Làng cho ông H và ông Bách, ông Phách thuê để chuyển giao cho xóm mở rộng làm khu văn hóa thể thao của xóm. Thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên, trước khi làm nhà văn hóa của xóm ban công tác mặt trận của xóm đã họp toàn dân lấy ý kiến đóng góp xây nhà văn hóa xóm, nhân dân đồng T ủng

hộ, quá trình xây Dng nhà văn hóa nhân dân trong xóm 16 người góp công, người ủng hộ tiền, xác định xóm 16 là xóm nông thôn mới kiểu mẫu. Ngày 01/4/2019 có ông (H2), ông Nguyễn Đình C, bà Vũ Thị H1 đã trực tiếp đến nhà ông H, ông Bách, ông Phách thông báo trực tiếp bằng miệng cho các gia đình có cây trồng trên phần đất mà xã lấy để giao cho xóm làm nhà văn hóa, thời hạn là 15 ngày phải chuyển cây đi để ngày 16/4/2019 thi công nhà văn hóa. Sau khi nghe thông báo gia đình ông Bách, ông Phách, ông H đã nhất trí và sẽ tự nguyện di chuyển cây để trả lại mặt bằng cho xóm. Bản thân ông H còn nói là bác nào lấy cây thì em tặng, ông H vui vẻ, không có ý kiến phản đối gì, sau khi thông báo trực tiếp cho các gia đình nói trên, các ông bà còn thông báo trên loa đài của xóm. Sau khi thông báo gia đình ông Bách và ông Phách đã dọn và trả lại mặt bằng cho xóm, diện tích đất của hai gia đình này còn nhiều hơn gia đình ông H. Trong thời gian đó gia đình ông H không thực hiện việc chuyển cây đi, ngày 16/4/2019, anh Phạm Văn D là người được xóm thuê máy ủi đến san đất làm mặt bằng. Ban đầu là làm phần đất của ông Bách, ông Phách, đến chiều tối mới làm đến phần đất của ông H xem ông H có lấy cây không, nếu lấy tiện máy múc cây nên xe đẩy luôn cho ông H, nhưng ông H không lấy nên anh D múc hết cây si ra vệ ao để. Lúc múc cây si ông thấy ông H có ra trao đổi với ông C, nội dung lúc đó ông không lắm được, sau này ông C nói lại là ông H nói muốn giải tỏa và lấy được đất đấu thầu thì các ông phải giải quyết đất của ông Thạnh, ông Nội, ông Cương, ông Bê... thì ông H mới nhất trí trả đất này. Ông không biết số cây si gia đình ông H trồng là bao nhiêu, ông ướm trừng cây cao khoảng 1,3 - 1,4m, thân cây bằng cổ tay ông, chưa tạo tán gì, cây còn nhỏ, hoang giã. Sau một thời gian ông H có đơn gửi UBND xã Thọ Nghiệp đòi bồi thường số tiền là 55.200.000đ. Quan điểm của ông: Ông H khởi kiện ông Nguyễn Đình C, bà Vũ Thị H1 đòi bồi thường thiệt hại tài sản là không có căn cứ, ông C và bà H1 thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên triển khai làm nhà văn hóa thể thao cộng đồng cho xóm, tất cả vì cái chung của nhân dân trong xóm, ông H nên suy nghĩ lại.

- Anh Phạm Văn D trình bày: Anh là công dân của xóm 16, xã Thọ Nghiệp, giữa anh và ông Nguyễn Đình C, bà Vũ Thị H1, gia đình ông Phạm M H không có quan hệ họ hàng gì chỉ là quan hệ xóm ngõ. Để triển khai làm nhà văn hóa xóm 16, xóm 16 đã họp toàn dân, nhân dân trong xóm nhất trí đồng T làm nhà văn hóa của xóm. Anh làm nghề máy múc, xóm 16 có thuê anh để san lấp đất chỗ nhà trẻ để làm nhà văn hóa. Ngày 16/4/2019, anh đưa máy đến chỗ phần đất ông H cũng như hộ dân khác trước đây thuê của Làng để san lấp mặt bằng. Hôm anh làm có ông C bí thư, ông Nguyễn Văn Hà trong ban giám sát nhà văn hóa và người dân đứng đó xem anh làm. Vợ chồng ông H hôm đó không ra. Khoảng 8 giờ ngày 16/4/2019 anh đưa máy vào dọn toàn là cỏ và rác, um tùm, hết phần cỏ bên ngoài đi sâu vào trong thì có 5 - 7 cây sanh nhỏ cao hơn 1 mét, cây to bằng cổ tay, anh dùng máy múc mấy cây sanh này để cạnh hồ (chuôm) nhà bà X, ngoài ra không còn cây gì, sau đó anh san lấp để lấy mặt bằng chuẩn bị cho bơm cát, anh làm cho đến tối, sáng hôm sau anh mới đánh máy đi. Khi múc cây sanh để dọn vào mé ao của nhà bà X, trước khi múc anh có hỏi ông C đánh những cây sanh này đi có ảnh H2 gì không, ông C có nói là cây sanh này của nhà ông H,

xóm đã thông báo cho ông H biết, anh nghĩ không ảnh H2 gì nên anh làm tiếp. Tầm khoảng 4 tháng sau, sau khi xây nhà văn hóa xong, để san tiếp mặt bằng làm sân, anh đã dùng máy dìm cây sanh đó xuống hồ, suốt mấy tháng trời để không, không ai ngó ngàng, bản thân gia đình ông H không có ý kiến gì. Anh có nghe thấy buổi tối hôm san lấp vợ chồng ông H có đến nhà ông C nói nặng nhẹ gì đó, cụ thể anh không rõ.

- Bà Lê Thị Thanh X trình bày: Bà là vợ của ông Bùi Văn Phách, chồng bà mất năm 2015. Năm 2004, vợ chồng bà N đấu thầu của Làng Nhân Thọ, xã Thọ Nghiệp diện tích 5 miếng đất. Ngoài gia đình bà đấu thầu còn có 8 gia đình nữa, trong đó có bố mẹ chồng bà là Bùi Văn Bách cũng đấu thầu 5 miếng, có 3 gia đình là gia đình bà, gia đình bố mẹ chồng bà, gia đình ông Phạm M H là đấu thầu đất chỗ nhà trẻ, còn 6 gia đình là ở xóm 15 đấu thầu ở chỗ đất khác, không liên quan đến đất chỗ nhà trẻ. Thực tế đây là đất công của xã. Khi các gia đình đấu thầu đất của Làng Nhân Thọ mỗi gia đình phải trả tiền trên diện tích đất được đấu thầu, nhà bà đã nộp số tiền đấu thấu là 340.000 đồng cho 10 năm. Thời hạn thuê từ ngày 4 tháng giêng năm 2005 đến ngày 30/12/2014. Đại diện cho Làng lúc bấy giờ gồm ông Lâm Ngọc Lữu là trưởng làng, các Th1 viên trong ban đại diện là ông Vũ Văn Cương, ông Phạm Thanh Long (đã chết), ông Phạm Quang H2; ông Lê Văn Xưng, ông Phạm Văn V - Làng thu tiền về để tu sửa vào việc chung của Làng. Sau khi gia đình bà thuê đất đấu thầu, gia đình đã cải tạo để trồng ổi, mít, chuối, ngoài ra không trồng cây gì. Phần đất của bố chồng bà đấu thầu cũng trồng chuối, mít, ổi. Phần đất của gia đình ông H đấu thầu (giáp đất của gia đình bà và gia đình bố chồng bà) trồng cây sanh, còn trồng bao nhiêu cây sanh thì bà không biết, cây cao khoảng hơn 1 mét, cây còn nhỏ, ngoài ra bà không thấy ông H trồng cây gì khác nữa, gia đình ông H có mua đất đổ thêm vào không thì bà không lắm được. Sau khi hết hạn 10 năm đấu thầu, không ai có ý kiến gì về đất đấu thầu, nhân có hội nghị của Làng thời gian bà không nhớ thì có ông nói là nếu các gia đình nào có lòng hảo tâm thì thắp hương cho đền Làng. Từ năm 2014 cho đến khi xã Thọ Nghiệp lấy đất công mà Làng cho các gia đình thuê để làm nhà Văn hóa thể thao của xóm thì các gia đình tự sử dụng. Tháng 3/2019, xóm họp toàn dân lấy ý kiến xây nhà văn hóa thể thao của xóm, nhân dân trong xóm nhất trí cao, phần đất của bố mẹ chồng bà trước đã đấu thầu, sau khi bố mẹ chồng qua đời thì phần diện tích đất này đã giao lại cho bà sử dụng, gia đình bà đã tự nguyện dọn để trả lại mặt bằng cho xóm làm nhà văn hóa. Đối với gia đình ông H, ban công tác mặt trận cơ sở xóm có đến vận động dọn cây đi để trả lại mặt bằng cho xóm làm nhà văn hóa hay không thì bà không lắm được. Việc làm nhà văn hóa của xóm là việc làm chung.

Quan điểm của bà: Hợp đồng đấu thầu đất đã hết thì phải trả lại đất cho Làng, trong khi đó xã đã giao đất cho xóm 16 làm nhà văn hóa của xóm, gia đình ông H phải tự nguyện dọn đi trả lại mặt bằng cho xóm mới đúng, đằng này còn gây khó khăn cho xóm, gia đình ông H nên suy nghĩ lại để giữ gìn đoàn kết trong xóm.

Tài liệu chứng cứ do người đại diện theo ủy quyền của ông H bà T, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông H cung cấp các tài liệu là biên bản làm việc giữa luật sư Tr, ông T với một số người làm chứng trong đó có:

- Biên bản làm việc với ông Vũ Văn N hồi 8 giờ 30 ngày 23/3/2020 tại xóm 1 xã X Đài, ông N trình bày: Ông có biết vợ chồng ông H bà T. Ông được vợ chồng ông H thuê làm cây, thời gian đến làm cây liên tục từ tháng 10/2006 đến tháng 10/2017. Tổng cộng 27 công, tổng số tiền công là 4.800.000 đồng. Từ năm 2006 đến năm 2014 mỗi công là 200.000 đồng, từ năm 2015 đến năm 2017 mỗi công là 250.000 đồng. Ngoài ông đến làm công, chăm sóc cây cho ông H bà T còn có ông Hoàng Thọ H2 ở Thị trấn X Trường, ông Nguyễn Công Chức ở xóm 8, xã X Đài, ông Bùi Đức M ở tổ 6, Thị trấn X Trường. Khu đất vườn cây của ông H bà T thuê ông đến làm nằm cạnh đường dân cư xóm 16 (phía sau nhà văn hóa xóm). Ông được ông H cho biết khu đất này ông H trúng thầu từ năm 2005. Quá trình làm cây tại vườn, ông quan sát có khoảng 40 - 50 gốc cây sanh, có chiều cao khoảng 50 cm, đường kính từ 10 đến 25 cm. Sau khi vườn cây nhà ông H bị cưỡng chế, ông có nghe một số người dân kể chuyện và ông có hỏi thăm ông H thì được biết. Ông được biết vườn cây này là tâm huyết và công sức hơn mười năm của ông H bà T đã đầu tư nhiều công sức tiền của. Nay chính quyền địa phương vì lý do thu hồi mảnh đất mà tự ý phá dỡ san phẳng vườn cây của ông H bà T mà không có bồi thường hỗ trợ cho ông H bà T là sai. Ông mong rằng các cấp chính quyền cần buộc những người đã trực tiếp thực hiện việc phá dỡ vườn cây của ông H bà T vào ngày 16/4/2019 phải có trách nhiệm bồi thường mọi tổn thất về công sức cũng như giá trị cây cảnh đã bị phá dỡ.

- Ông Vũ Khắc T trình bày: Ngày 20/3/2020 tại nhà ông Vũ M PH địa chỉ xóm 7, xã X Đài: Ông là người tham gia trong hội sinh vật cảnh, ông hay làm cây con. Trong khu vườn của ông H ông thấy phần nhiều là cây sanh, cây được chăm sóc và cắt tỉa công phu và ông biết thời gian rất dài khoảng 15 năm. Ông được biết giá cây phụ thuộc vào thời điểm bán, giá cả ông không nắm được cụ thể; cách tính giá trị của cây cảnh căn cứ vào giá trị của từng loại cây, thời gian dài hay ngắn, lâu năm hay chưa, cắt tỉa, thế cây như thế nào. Ông có biết việc lãnh đạo thôn có quyết định cưỡng chế thu hồi đất nhưng việc làm không đúng vì việc cưỡng chế thu hồi phải báo cho chủ đất một thời gian hợp lý và có sự thỏa thuận đền bù công sức của người tôn tạo, cải tạo chăm sóc.

- Biên bản làm việc với ông Nguyễn Công Ch hồi 14 giờ ngày 23/3/2020 tại Xóm 8 xã X Đài, ông Ch trình bày: Ông có biết ông H bà T. Ông có được thuê thời gian làm cây từ tháng 10/2006 đến tháng 11/2018 tổng số 31 công, tổng số tiền công là 6.100.000 đồng, từ năm 2006 đến năm 2014 mỗi công là 200.000 đồng, từ năm 2015 đến năm 2018 mỗi công là 250.000 đồng. Ngoài ông làm cây cho ông H còn có ông Vũ Văn N ở Xóm 1 xã X Đài; ông Hoàng Thọ H2 ở thị trấn X Trường. Khu đất của ông H bà T trúng thầu từ năm 2005 nằm cạnh đường dân cư xóm 16 sau nhà văn hóa thôn 16. Quá trình làm công, chăm sóc cây cho ông H ông biết có khoảng 40 - 50 gốc sanh chiều cao khoảng 40 - 50 cm. Đường kính từ 10 đến 25cm. Ông biết sự việc sau khi khu đất bị cưỡng

chế. Ông biết đây là công sức, tiền của của vợ chồng ông H bà T trong nhiều năm (hơn mười năm). Nay chính quyền địa phương cưỡng chế, thu hồi mà không đền bù là sai. Ông đề nghị các cấp chính quyền phải xử lý những người làm sai và yêu cầu họ phải đền bù thiệt hại cho vợ chồng ông H bà T.

- Ông Vũ M Ph trình bày: Hồi 16 giờ ngày 23/3/2020 tại xã X Đài: Ông, vợ ông và các cháu của ông có làm thuê, chở đất thuê cho vợ chồng ông H bà T, chở 04 thuyền đất là 16 công, đổ đất vào khu đất của ông H bà T ở xóm 16, xã thọ Nghiệp. Ngoài ông chở đất cho vợ chồng ông H còn có ông Phạm Văn T ở xóm 16, xã Thọ Nghiệp. Vợ chồng ông H sử dụng đất làm gì, sử dụng như thế nào thì ông không biết vì ông ở xã khác. Ông không biết việc cưỡng chế, thu hồi đất. Ông được biết khi có quyết định thu hồi đất của cấp có thẩm quyền bên ra quyết định phải có thông báo bằng văn bản cho bên bị thu hồi và phải có thỏa thuận đền bù công sức cải tạo, tôn tạo bồi đắp chăm sóc trên mảnh đất đó.

- Ông Phạm Văn T trình bày: Hồi 17 giờ 23 phút ngày 23/3/2020 tại xã T, huyện X: Ông được vợ chồng ông H bà T thuê chở đất để san lấp tôn tạo cải tạo mặt bằng để sử dụng, chở đất tính bằng thuyền. Ông cùng ông Vũ M Ph chở đất cho vợ chồng ông H bà T. Sau khi ông đổ đất cho vợ chồng ông H, ông được biết vợ chồng ông H sử dụng khu đất đó để trồng cây cảnh, ông thấy công sức của vợ chồng ông H có thời gian rất dài hơn 10 năm. Việc khu đất nhà ông H bị cưỡng chế thu hồi ông có biết. Người tham gia và chỉ đạo là ông C và bà H1. Theo ông khi có quyết định cưỡng chế thu hồi khu đất nhà ông H đang sử dụng thì cơ quan chức năng phải thông báo trước một khoảng thời gian cho người thuê đất biết và phải có sự thỏa thuận đền bù công sức của người thuê và các tài sản ở trên khu đất đó.

- Biên bản làm việc với anh Hoàng Thọ H2 hồi 9 giờ 30 ngày 23/3/2020 tại nhà ông H2 thị trấn X Trường, anh H2 trình bày: Anh có biết ông H bà T. Anh có được thuê thời gian đến làm cây liên tục từ tháng 11/2009 đến tháng 11/2018 tổng cộng 26 công, tổng số tiền công là 5.550.000 đồng, từ năm 2009 đến năm 2014 mỗi công là 200.000 đồng, từ năm 2015 đến năm 2018 mỗi công là 250.000 đồng. Ngoài anh làm cây cho ông H bà T còn có ông Vũ Văn N ở xóm 1 xã X Đài, ông Nguyễn Công Ch ở xóm 8 xã X Đài; anh Bùi Đức M ở tổ 6, thị trấn X Trường. Khu đất vườn cây của ông H bà T thuê anh đến làm cây nằm cạnh đường dân cư xóm 16, sau nhà văn hóa xóm. Ông H cho biết đây là khu đất trúng thầu của gia đình ông H bà T năm 2005. Quá trình làm cây anh có quan sát có khoảng 40 - 50 gốc cây sanh cao khoảng 50 cm. Việc cưỡng chế thu hồi đất ngày 16/4/2019 trên diện tích đất ông H được giao đấu thầu, anh có biết. Anh biết đây là tâm huyết của ông H bà T và là tài sản để dưỡng già. Nay chính quyền địa phương có thu hồi mà tự ý phá dỡ san ủi làm hỏng hết cây mà không đền bù cho gia đình ông H bà T là sai. Anh đề nghị Tòa án yêu cầu những người đã trực tiếp và liên quan đến việc phá dỡ vườn cây của ông H bà T vào ngày 16/4/2019 phải có trách nhiệm bồi thường mọi tổn thất và công sức cho ông H bà T.

- Biên bản làm việc với anh Bùi Đức M hồi 11 giờ ngày 23/3/2020 tại Tổ 6, Thị trấn X Trường, anh M trình bày: Anh có biết ông H bà T. Anh có được thuê thời gian đến làm cây từ tháng 10/2005 đến tháng 11/2016 tổng cộng 32 công, tổng số tiền công là 5.400.000 đồng, từ năm 2005 đến năm 2014 mỗi công là 200.000 đồng, từ năm 2015 đến năm 2016 mỗi công là 250.000 đồng. Khu đất vườn cây của ông H bà T thuê anh đến làm việc nằm cạnh đường dân cư xóm 16, phía sau nhà văn hóa. Khu đất này ông H bà T trúng thầu năm 2005. Quá trình làm cây anh thấy có khoảng 40 - 50 cây sanh có chiều cao khác nhau đường kính từ 10 - 25 cm. Anh có biết những người đến làm cây cho ông H bà T gồm anh Hoàng Thọ H2 ở thị trấn X Trường; ông Vũ Văn N ở Xóm 1, xã X Đài. Anh có biết vườn cây nhà ông H bà T bị cưỡng chế. Anh biết khu vườn cây nhà ông H bà T bỏ rất nhiều công sức và tiền của để bồi đắp tôn tạo, mua cây giống về chăm sóc trên mười năm. Nay bị thu hồi phá dỡ không có sự thỏa thuận đền bù cho ông H bà T là sai. Anh mong Tòa án xem xét và xử lý những người làm sai và yêu cầu họ phải đền bù thiệt hại do họ gây ra.

Tòa án đã tiến hành thu thập tài liệu, lấy lời khai của những người làm chứng thể hiện:

- Ông Vũ Văn N trình bày ngày 20/4/2020: Ông và ông H không có quan hệ họ hàng mà là quan hệ làm cây cảnh với nhau. Khi cây cảnh nhà ông tốt không có thời gian làm thì ông mời ông H lên làm ngược lại ông H không làm được thì mời ông xuống làm, sau khi đối trừ ngày công với nhau ai làm nhiều ngày công hơn thì sẽ được trả tiền công. Làm cây vào cuối năm, năm 2006 ông có cắt tỉa cây sanh cho ông H, một năm làm một lần, mỗi đợt làm 3 đến 4 ngày (ông làm cây cảnh cho gia đình ông H làm ở trong nhà và một số cây sanh ở ngoài vườn mà vợ chồng ông H đấu thầu đất của Làng) cây sanh ở vườn 1 số cây phôi ông cắt đi để lấy phôi làm Th1 thế, còn lại một số cây sanh nhỏ trồng để lấy phôi làm Th1 thế, số lượng cây không nhớ bao nhiêu. Làm từ năm 2006 đến năm 2014 không làm nữa, số tiền ông H trả cho bao nhiêu, tổng bao nhiêu ngày công thì không thể nhớ được, chỉ biết tiền công thời điểm đó ông H trả là 200.000 đồng/ngày. Thời điểm ông làm cây cho ông H cây cao khoảng hơn 1 m, định hình tay, tán, sau khi Th1 bông, tay đầy đủ thì ông không làm nữa. Từ năm 2015 đến năm 2017 ông không làm cây sanh cho gia đình ông H, ông H thuê ai thì ông không biết. Sau khi ông không làm cây sanh cho ông H nữa ông cũng không qua nhà ông H nên không biết ở vườn cây sanh mà ông H thuê đất của Làng Nhân Thọ còn những loại cây gì, cao bao nhiêu. Ngoài ông còn có ông Nguyễn Công Ch ở Xóm 8 xã X Đài, ông H trả ông Ch là 200.000 đồng/ngày công, thời gian ông Ch đi làm cùng ông là khác nhau.

Ông Nguyễn Phú T lập biên bản làm việc với ông ngày 23/3/2020 là hôm đó ông H mời ông đến nhà ông H ở xóm 16, xã Thọ Nghiệp. Lúc đầu ông không biết người lập biên bản tên là gì, ông chỉ biết có người đàn ông hỏi ông là ông có làm cây cho nhà ông H không, ông trình bày có làm cây cho nhà ông H, ông có nói nhà ông hôm nay có việc, làm gì nhanh để ông còn về, người thanh niên lập biên bản làm việc tại nhà ông H chứ không phải lập biên bản tại nhà ông, nếu

lập tại nhà ông thì phải thông qua cơ sở xóm đội cũng như chính quền địa phương xã X Đài, nếu ông biết sự việc tranh chấp giữa ông H với ông C, bà H1 thì ông cũng không cung cấp thông tin, ông không muốn liên quan, khi người thanh niên thông qua biên bản ông không nghe rõ do ông bận công việc cần phải về nên ông có ký vào biên bản.

Về nội dung ông có trình bày trong biên bản làm việc ngày 23/3/2020 là chưa khách quan, chưa phù hợp, ông có ký vào biên bản này là lỗi của ông, ông mong Tòa án xem xét cho ông.

- Ông Nguyễn Công Ch trình bày ngày 20/4/2020: Ông và gia đình ông Phạm M H không có quan hệ họ hàng mà chỉ là quan hệ quen biết nhau qua làm cây cảnh.

Về thời gian ông không nhớ làm cây sanh cho gia đình ông H mà ông H bảo thì ông làm, có lúc ông cùng ông N đi làm cùng, có lúc mình ông đi làm, ông làm bao nhiêu ngày công cho gia đình ông H ông không thể nhớ được. Làm cây một năm làm một đợt vào dịp cuối năm, một đợt có thể làm mấy ngày. Về ngày công lao động tự do từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng, công làm cây cảnh cao hơn ngày công lao động. Từ năm 2010 ông không đi làm cây cảnh nữa chuyển sang đi làm thuê quay chậu cảnh cho ông N nên vườn cây cảnh nhà ông H ông không làm nữa, không qua lại nhà ông H nên không biết nhà ông H cũng như đất ông H thuê còn những loại cây gì. Thời điểm ông làm cây cảnh cho gia đình ông H có cây đã hoàn thiện ông H để ở trong nhà, một số cây phôi để ở vườn tỉa Dng Th1 thế, cây cao hơn 1 m, đường kính bao nhiêu không lắm được, những năm gần đây công đi làm cây cảnh bao nhiêu ông không biết.

Ngày 23/3/2020 ông H có gọi điện cho ông xuống nhà ông H nói có việc để xác N việc làm cây cho gia đình ông H, người lập biên bản làm việc ông không biết do họ không nói tên, lập biên bản tại nhà ông H ở xóm 16, xã Thọ Nghiệp chứ không phải lập biên bản tại nhà ông theo như trong biên bản, trong biên bản làm việc ghi ngày ông làm thực tế ông không thể nhớ được, người lập biên bản có thể họ đưa vào lời trình bày của ông H để ghi vào biên bản. Sau khi người lập biên bản có thông qua biên bản nhưng nghe không rõ do hôm đó đông người, nếu ông biết sự việc này thì ông không bao giờ cung cấp thông tin, ông ký vào biên bản làm việc này không đọc kỹ trước khi ký là lỗi của ông, đáng lẽ khi họ lập biên bản này phải thông qua cơ sở xóm đội địa phương xã X Đài chứng kiến mới đúng.

Biên bản làm việc lập hồi 14 giờ ngày 23/3/2020 tại xóm 8, xã X Đài (ở nhà ông là không đúng mà hôm đó lập tại nhà của ông Phạm M H ở xóm 16, xã Thọ Nghiệp), nội dung trong biên bản làm việc là không khách quan, ông có nói với người lập biên bản làm việc là có làm cây cảnh cho gia đình ông H còn bao nhiêu ngày công, tiền công bao nhiêu thì không nhớ được chỉ biết là đi làm họ trả bằng tiền là xong. Ông mong Tòa án căn cứ vào quy định của pháp luật để xem xét.

- Ông Phạm Văn T trình bày ngày 21/4/2020: Ông và gia đình ông Phạm M H còn có quan hệ họ hàng con chú con bác, ông gọi ông H là anh.

Biên bản làm việc lập hồi 17 giờ 23 phút ngày 03/3/2020 tại xã Thọ Nghiệp Th1 phần Công ty Luật Tr Nguyễn luật sư Nguyễn Tiến Tr, luật sư Nguyễn Phú T người làm chứng là ông Phạm Văn T, biên bản này ông không biết gì hết, nội dung trong biên bản ghi những gì ông cũng không biết, ông cũng chưa bao giờ làm việc với hai ông này, cũng không biết hai ông này ở đâu.

Ông không nhớ chính xác, cách đây khoảng 1 tháng buổi trưa bà T vợ ông H đến nhà ông cầm một tờ giấy nói là chú xác N ký vào tờ giấy này là có chở đất thuê. Ông tin tưởng bà T nên có ký vào tờ giấy đó, ông nghĩ sự việc đơn giản nên ông ký, bà T không nói gì đến việc tranh chấp, yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại về tài sản, Tòa án cho ông xem biên bản, ông khẳng định nội dung trong biên bản là không đúng, ông không trình bày những nội dung đó, ông không biết, biên bản này không có giá trị, ông bác bỏ hoàn toàn những nội dung trong biên bản này, còn chữ ký Phạm Văn T đúng là chữ ký của ông, ông xin N lỗi về việc ký biên bản này nghĩ là đơn giản

Thời gian đã lâu ông không nhớ được ông H có thuê ông chở đất để đổ vào phần đất mà ông H thuê nay là phần đất nhà văn hóa xóm 16 đã xây Dng. Ông H mua đất của ai thì ông không biết, ông chở đất từ đường to vào khu đất thuê (khoảng 3 thuyền đất) tiền công thời điểm đó khoảng 30.000 đồng - 40.000 đồng, thời điểm đó gia đình ông H chưa trồng cây gì. Ông sống ở xóm 16, xã thọ Nghiệp nên biết trước khi làm nhà văn hóa xóm 16, xã Thọ Nghiệp phần đất mà ông H thuê trên phần đất có 1 số cây sanh, lộc vừng, cây còn nhỏ, ngoài ra là cỏ dại mọc um tùm.

Trước khi xây nhà văn hóa Xóm 16 xã Thọ Nghiệp, ban công tác mặt trận của xóm đã họp toàn dân để lấy ý kiến, nhân dân trong xóm đều nhất trí đồng T làm nhà văn hóa, sau đó đã triển khai làm, còn việc giữa gia đình ông H xảy ra tranh chấp với ông C, bà H1 như thế nào thì ông không biết.

Quan điểm của ông nếu như ban công tác mặt trận cơ sở đã vận động ông H dọn cây để trả lại mặt bằng cho xóm làm nhà văn hóa, ông H không còn thời hạn hợp đồng thuê đất nữa thì ông H yêu cầu ông C bà H1 bồi thường thiệt hại là không đúng.

- Ông Vũ M Ph trình bày ngày 22/4/2020: Ông và ông H không có quan hệ gì. Thời điểm từ năm 2001 đến năm 2006 ông có bán cho ông H 4 thuyền đất, mỗi thuyền giá 200.000 đồng, tổng cộng là 800.000 đồng, 04 thuyền đất không phải bán một lần mà bán nhiều lần. Ông chở đất bốc từ thuyền lên đường to đầu ngõ của nhà ông H còn từ đầu đường to ông H thuê người khác chở vào trong nhà, ông H mua đất của ông đổ vào đâu làm gì ông không lắm được.

Thời gian ông không nhớ chính xác, vào buổi sáng khoảng 8 - 9 giờ có 2 luật sư đến nhà ông hỏi ông là người có chở đất bán cho ông H không, ông trả lời có bán 4 thuyền đất cho ông H với giá 800.000 đồng, ông trình bày vậy sau đó luật sư đưa ông tờ giấy nói ông xác N vào tờ giấy có bán đất cho ông H, ông

tin tưởng nên đã ký vào tờ giấy. Tòa án cho ông xem biên bản làm việc cũng như nội dung trong biên bản ông không trình bày như vậy, ông khẳng định biên bản này không đúng, ông không thừa N biên bản đó. Đáng lẽ họ muốn lập biên bản làm việc với ông phải có sự chứng kiến của xóm trưởng, ở đây không có xóm trưởng chứng kiến làm việc, chữ ký trong biên bản này đúng là của ông.

Hôm đó ngoài 2 luật sư còn có ông H, ông H dẫn hai luật sư đến, ông không biết tên tuổi của họ làm ở đâu. Tòa án thông báo ông mới biết sự việc ông H tranh chấp yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại tài sản đối với ông C bà H1.

- Ông Vũ Khắc T trình bày ngày 22/4/2020: Ông và ông H không có quan hệ gì. Thời gian lâu rồi ông không nhớ, ông H có thuê ông để đào đánh cây cảnh, ông có làm cho ông H mấy buổi, công ông H trả thời điểm đó là 100.000 đồng. Sau đó ông không làm cho gia đình ông H nữa, thời điểm ông đào đánh cây phần đất ông H thuê cũng như ở trong nhà ông H đi mua cây ở nơi khác về các ông trồng (ngoài ông làm còn có mấy người nữa cùng làm). Cây ở phần đất ông H thuê có cây đã Th1 tay, tán, có cây phôi còn nhỏ.

Nội dung trong biên bản làm việc ngày 20/3/2020 có chỗ chưa đúng, ông không khai như vậy, "ông có biết việc lãnh đạo thôn có quyết định cưỡng chế, thu hồi đất nhưng việc làm không đúng, vì việc cưỡng chế thu hồi phải báo cho chủ đất một thời gian hợp lý và có sự thỏa thuận đền bù công sức của người tôn tạo, cải tạo, chăm sóc" đoạn này ông không trình bày do luật sư viết vào.

- Anh Bùi Đức M trình bày ngày 22/4/2020: Anh và vợ chồng ông H bà T không có quan hệ họ hàng gì, anh biết ông H do đi làm cây cảnh với nhau. Từ năm 2005 đến năm 2009 ông H có thuê anh sang cắt tỉa cây cảnh cho ông H tại vườn nhà ông H và tại vườn cây của vợ chồng ông H khoảng 100 m^2 ở gần nhà văn hóa gần mương có bốt điện ở xóm 16, xã Thọ Nghiệp (sau này anh biết là đất thuê), làm cây chỉ làm từ tháng 8 đến tháng 12 hàng năm, anh không nhớ chính xác cụ thể số công, anh chỉ áng chừng khoảng 30 công, mỗi công 200.000 đồng, anh N từ ông H khoảng 6 triệu đồng. Khi đến làm cây ở chỗ đất thuê của ông H ngoài anh còn có anh Xứng ở xã X Tr (đã chết), ông N xã X Đài, anh Vĩ là con ông H. Khi anh đến cắt tỉa cây chỗ đất thuê của ông H anh thấy có khoảng 40 - 50 cây sanh có các chiều cao khác nhau, cây to cây bé, đường kính cây anh không nhớ chính xác bao nhiêu.

Từ năm 2009 đến nay ông H không thuê anh cắt tỉa cây cảnh cho ông H nữa nên vườn cây mà ông H trồng trên đất thuê có biến động như thế nào anh hoàn toàn không biết. Vườn cây cảnh nhà ông H bà T bị cưỡng chế như thế nào anh hoàn toàn không biết.

Biên bản làm việc ngày 23/3/2020 không phải ghi tại tổ 6 Thị Trấn X Trường mà do ông H gọi điện cho anh và anh H2 sang nhà ông H tại Xóm 16, xã Thọ Nghiệp lúc đó anh Nguyễn Phú T ghi biên bản và anh đã ký vào biên bản do anh T ghi.

- Anh Hoàng Thọ H2 trình bày ngày 22/4/2020: Anh và vợ chồng ông H bà T không có quan hệ họ hàng gì. Anh biết ông H do trước đây ông H có thuê anh

cắt tỉa cây cảnh cho gia đình ông H, cụ thể từ năm 2014 đến năm 2018 ông H có thuê anh sang cắt tỉa cây cảnh cho ông H tại vườn nhà của ông H và tại đất mà gia đình ông H thuê có trồng cây cảnh, đất thuê của gia đình ông H có trồng cây sanh mà ông H thuê anh cắt tỉa anh áng chừng diện tích khoảng 100 m^2 ở gần nhà văn hóa gần mương ở đó có bốt điện của xóm 16, xã Thọ Nghiệp, anh làm cho ông H tất cả khoảng hơn 20 công, tiền công khoảng 200.000 đồng đến 250.000 đồng/công, anh N tiền công cắt tỉa cây cảnh ở vị trí đất ông H thuê khoảng 4 đến 5 triệu đồng. Trước năm 2014 và sau năm 2018 ông H không thuê anh cắt tỉa cây cảnh cho ông H. Ngoài anh đến cắt tỉa cây cảnh cho ông H, anh có biết anh Xứng ở xã X Tr (đã chết), ông N ở xã X Đài và anh Vĩ là con ông H cũng cắt tỉa cây cho ông H. Khi anh đến cắt tỉa cây cho ông H ở vị trí đất thuê, anh thấy có khoảng 40 đến 50 cây sanh, có cây to, cây nhỏ, có cây cao, cây thấp còn cụ thể cao bao nhiêu, đường kính ra sao anh không nhớ. Vườn cây cảnh mà trước đây có thời gian anh sang cắt tỉa cho ông H (năm 2014 đến năm 2018) bị cưỡng chế, thu hồi đất ra sao anh hoàn toàn không biết. Từ năm 2018 trở đi vườn cây cảnh nhà ông H cũng như cây cảnh của ông H ở vị trí đất thuê có biến động ra sao anh hoàn toàn không biết.

Biên bản làm việc do luật sư Tr và T ghi ngày 23/3/2020 là ghi tại nhà ông H ở Xóm 16, xã Thọ Nghiệp chứ không phải ghi tại nhà anh ở thị trấn X Trường, ngày 23/3/2020 ông H gọi điện cho anh M và anh nói sang nhà ông H có việc. Khi các anh sang thì anh T ghi biên bản, biên bản do anh T ghi anh cũng không đọc, anh T và anh Tr cũng không đọc biên bản cho anh, các anh nói ký vào biên bản thì anh ký, đây là lỗi của anh.

- Ông Đặng Trường T1 trình bày: Ông là chi hội phó chi hội cựu C binh xóm 16, xã Thọ Nghiệp, trong thời gian xóm xây Dng khu nhà văn hóa thể thao, cán bộ và bà con trong xóm cử ông và ông Nguyễn Sơn Hà người trong xóm làm giám sát và trông coi công trình. Ông Hà giám sát được mấy ngày rồi bệnh phải nghỉ, còn lại mình ông giám sát từ khi san lấp mặt bằng cho đến khi công trình hoàn Th1. Ngay từ ngày 15/4/2019, trước 01 ngày anh D đưa máy múc vào làm ông đã xem xét khu đất sau nhà trẻ vườn cây của ông H ông nhìn thấy có 6 đến 7 cây lẫn với cỏ. Khi anh D san làm mặt bằng đã múc mấy cây này ra để cạnh bờ chuôm của nhà bà X. Từ ngày 16/4/2019 đến ngày 01/1/2020 (là ngày xóm tổ chức mừng công trình khánh Th1 khu văn hóa thể thao của xóm) cây vẫn ở bờ chuôm nhưng ông bà H vẫn không ra lấy. Ngày 2/4/2020 xóm chúng tôi xây bờ chuôm, lại một lần nữa máy múc phải vùi cây xuống. Như vậy, gần một năm ông bà H vẫn không lấy cây về mà nói rằng cây có giá trị. Nay ông H đòi bồi thường hơn một trăm triệu đồng đối với ông C, bà H1 là điều rất vô lý.

Từ nội dung nêu trên, Bản án dân sự sơ thẩm số 13/2020/DS-ST ngày 03 tháng 06 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện X Trường, tỉnh Nam Định đã quyết định: Căn cứ vào khoản 2 Điều 584, khoản 4 Điều 585 Bộ luật dân sự 2015; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Xử không

chấp N yêu cầu khởi kiện của ông Phạm M H yêu cầu ông Nguyễn Đình C và bà Vũ Thị H1 phải trả cho ông Phạm M H số tiền 136.645.000 đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự.

Ngày 03/6/2020, anh Nguyễn Phú T làm đơn kháng cáo toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm " Yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản" ngày 03/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện X Trường. Lý do của việc kháng cáo: Tòa án chưa xem xét toàn diện và khách quan đối với các tài liệu, chứng cứ cũng như lời khai của các đương sự tại phiên tòa; không đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của ông Phạm M H và bà Vũ Thị T; Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định sửa bản án dân sự của Tòa án nhân dân huyện X Trường. Ngày 17/8/2020, anh T có gửi đơn đề nghị đến Tòa án với nội dung đề nghị Tòa án tạm đình chỉ giải quyết vụ án và chuyển hồ sơ sang cơ quan cảnh sát điều tra làm rõ hành vi hủy hoại tài sản của ông Nguyễn Đình C và bà Vũ Thị H1 đối với tài sản của ông Phạm M H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã chấp hành đúng những quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 01 Điều 308, bác đơn kháng cáo của ông Phạm M H và bà Vũ Thị T; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử N định:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, anh Nguyễn Phú T có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định nên được chấp N.

Tại phiên tòa, người kháng cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo. UBND xã Thọ Nghiệp có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa và giữ nguyên quan điểm đề nghị tại cấp sơ thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo của anh Nguyễn Phú T:

2.1 Kháng cáo toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm " Yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản" ngày 03/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện X Trường. Lý do của việc kháng cáo: Tòa án chưa xem xét toàn diện và khách quan đối với các tài liệu, chứng cứ cũng như lời khai của các đương sự tại phiên tòa; không đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của ông Phạm M H và bà Vũ Thị T.

Nguyên đơn, người bảo vệ quyền lợi cho nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trình bày: Gia đình ông H được thuê 03 miếng đất là 108 m^2 thuộc thửa đất 291, tiếp giáp hướng Đông Nam thửa đất nhà ông Phạm Văn Th1, xóm 16, xã Thọ Nghiệp với thời hạn 10 năm (tính từ năm 2004). Quá trình sử dụng gia đình ông đã bỏ nhiều công sức, tiền của để cải tạo đất, đầu tư trồng và chăm sóc cây cảnh và không tranh chấp với ai. Sau khi hết thời hạn giao thầu, gia đình ông không N được bất

kỳ văn bản, thông báo nào từ các cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu gia đình ông phải bàn giao lại diện tích đất cũng như phải nộp lệ phí hoặc bất kỳ khoản tiền nào khác cho việc sử dụng diện tích đất nêu trên. Ngày 16/4/2019 ông Nguyễn Đình C (bí thư chi bộ xóm 16) và bà Vũ Thị H1 (xóm trưởng Xóm 16) xã Thọ Nghiệp đã tự ý cho máy múc phá toàn bộ vườn cây mà gia đình ông đã đầu tư, ươm trồng. Trước khi vườn cây của gia đình ông bị phá, ông không N được bất kỳ văn bản, thông báo nào về việc thu hồi đất hoặc yêu cầu gia đình ông di dời những cây cối, công trình tại thửa đất này. Tại đơn khởi kiện của nguyên đơn (ông H), tại bản tự khai của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đồng thời là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án (bà T) yêu cầu ông C, bà H1 phải bồi thường số tiền 92.900.000 đồng. Tuy nhiên, quá trình làm việc giữa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông H là luật sư Nguyễn Tiến Tr, người đại diện theo ủy quyền của ông H và bà T là ông Nguyễn Phú T làm việc với ông H tại biên bản làm việc ngày 26/3/2020, ông H đã thay đổi, yêu cầu ông C, bà H1 phải bồi thường thiệt hại số tiền là 136.645.000 đồng - biên bản làm việc này do ông T, ông Tr nộp cho Tòa án cùng với bản tự khai của ông T vào ngày 20/4/2020 sau khi Tòa án đã tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ ngày 20/4/2020. Tuy nhiên, việc đương sự yêu cầu bồi thường thiệt hại thêm số tiền 43.745.000 đồng là do cách tính tiền công chăm sóc cây cảnh có khác nhau (đơn khởi kiện yêu cầu bồi thường tiền công chăm sóc cây cảnh trong 10 năm, sau đó thay đổi yêu cầu đòi tiền công chăm sóc cây cảnh trong 15 năm) là vẫn cùng một quan hệ pháp luật đang giải quyết, thuộc trường hợp bổ sung yêu cầu khởi kiện và vẫn thuộc phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu chứ không phải là vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện theo quy định tại Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

Gia đình ông H có đấu thầu đất của Làng Nhân Thọ với thời hạn 10 năm từ năm 2004 đến năm 2014 và nộp số tiền 220.000đ cho Làng Nhân Thọ là đúng. Người đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân xã Thọ Nghiệp trình bày: Thửa đất khu vực nhà văn hóa xóm 16 là diện tích đất công do UBND xã quản lý, thuộc tờ bản đồ số 10, số thửa 243 tổng diện tích 1345 m^2, thuộc bản đồ xã Thọ Nghiệp năm 2000 nằm xen kẹt khu dân cư xóm 15, 16 (trước đây là nhà trẻ xóm 15, 16). Năm 2004 Ban thường trực Làng nhân thọ tận dụng diện tích sông cụt, chuôm và diện tích đất nhà trẻ xóm 15, 16 cho các hộ thuê canh tác thời gian là 10 năm (từ 2004 - 2014). Diện tích đất đấu thầu này UBND xã không có văn bản nào giao cho Làng Nhân Thọ quản lý và không có sự chỉ đạo để Làng cho thuê đất. Ban thường trực Làng Nhân Thọ cho các hộ thuê mượn, sau 10 năm hết hạn hợp đồng cũng không báo cáo gì với chính quyền địa phương. UBND xã không có ý kiến chỉ đạo gì vì UBND xã không cho thuê đất, không có hợp đồng, ban làng Nhân Thọ không báo cáo về việc cho đấu thầu đất. Việc triển khai xây nhà văn hóa thể thao của xóm 16 được thực hiện theo quy định. Uỷ ban nhân dân xã và xóm không cho thuê, tuy nhiên với trách nhiệm của mình, UBND xã tổ chức hội nghị mời ban Làng cũ cùng với các hộ thuê đấu thầu và cán bộ cơ sở xóm 16 để thông báo cho các hộ thuê đấu thu dọn cây cối hoa màu trả lại mặt bằng để xóm 16 mở rộng sân nhà văn hóa theo vị trí quy

hoạch mà UBND xã đã giao cho xóm 16. Đại diện lãnh đạo xóm 16 có ý kiến việc thông báo cho 3 hộ trồng cấy hoa màu, cây cối trên diện tích đất đó xóm sẽ có trách nhiệm thông báo. Việc triển khai xây nhà văn hóa thể thao của Xóm 16 được UBND xã cho phép, cấp ủy chi bộ và nhân dân trong xóm đồng T ủng hộ. Vợ chồng ông H không có văn bản đề nghị đình chỉ về việc liên quan đến phần đất mà gia đình ông đang trồng cây sanh bị máy múc đi, ông H không cung cấp tài liệu nào liên quan đến thiệt hại cho địa phương. Lẽ ra khi hết thời hạn thuê đất đại diện của Làng Nhân Thọ phải thanh lý hợp đồng cho người thuê nhưng ở đây không làm nên gia đình ông H vẫn sử dụng và trồng cây. Thực chất, Làng không có chức năng, quyền hạn quản lý đất đai nên Làng cũng không thể thanh lý. Diện tích đất gia đình ông H đấu thầu của Làng là đất công do UBND xã Thọ Nghiệp quản lý, UBND xã Thọ Nghiệp mới là chủ thể có quyền cho thuê đất. Do vậy, khi hết thời hạn đấu thầu đất đó mà các bên không ký kết lại thì mặc nhiên là chấm dứt việc đấu thầu, quyền và nghĩa vụ giữa các bên không phát sinh thì gia đình ông H phải chịu trách nhiệm.

Sau khi gia đình ông H đấu thầu đã đầu tư cải tạo, cũng như trồng các cây trên thửa đất là có. Gia đình ông H cho rằng trước khi xóm làm nhà văn hóa thể thao gia đình ông không N được bất cứ thông báo nào của xóm trưởng, bí thư cho gia đình ông là thu dọn cây trên thửa đất này để trả lại mặt bằng cho xóm làm nhà văn hóa. Còn phía bị đơn ông C bà H1 cho rằng: Xóm 16 đã được UBND xã Thọ Nghiệp giao cho khu đất nhà trẻ cũ với diện tích 1345 m^2 theo biên bản ngày 05/12/2015. Trong khu đất nhà trẻ có một số diện tích đất xen kẹt trước đây xã giao cho Làng Nhân Thọ quản lý. Trước đây Làng Nhân Thọ tự ý cho gia đình ông H thuê đấu thầu đất, đây là đất công của xã, xã là người quản lý đất này, nhưng việc thuê giữa Làng với gia đình ông H đã hết hạn từ năm 2014. Ngày 15/12/2015 xóm được UBND xã Thọ Nghiệp giao cho khu vực nhà trẻ cũ để làm nơi sinh hoạt cộng đồng. Trước khi xây Dng nhà văn hóa xóm, chi bộ Đảng và nhân dân xóm 16 họp bàn thống nhất giải tỏa mặt bằng khu vực nhà trẻ cũ xây Dng nhà văn hóa xóm, các ông bà còn phát phiếu lấy ý kiến của nhân dân, còn phát thanh trên đài của xã và loa của xóm.

Ngày 01/4/2019 Ban lãnh đạo xóm gồm ông C (Bí thư chi bộ), ông H2 (Phó bí thư chi bộ, xóm phó) và bà H1 là Xóm trưởng đã trực tiếp đến nhà ông H thông báo bằng miệng là trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày 01/4/2019 đến ngày 15/4/2019 gia đình ông H phải thu dọn cây cối ông H trồng ở đất khu vực nhà trẻ cũ để xóm giải phóng mặt bằng do xóm không cho ai thuê mượn gì, xã giao cho xóm làm nhà văn hóa để ngày 16/4/2019 sẽ cho máy móc vào san lấp mặt bằng. Khi thông báo gia đình ông H vui vẻ N lời, không có ý kiến gì. Bản thân ông H còn nói với các ông bà là từ nay đến khi xóm làm ông H đánh và chuyển cây nào đi được còn không đánh và chuyển cây đi được thì xóm cứ tiến hành làm. Mặt khác, trước khi làm nhà văn hóa xóm ban công tác mặt trận đã lấy phiếu đóng góp ý kiến của nhân và triển khai họp nhân dân xóm 16, để nhân dân có đồng thuận nhất trí làm nhà văn hóa không. Sau nhiều cuộc họp xóm nhân dân xóm 16 nhất trí làm nhà văn hóa xóm. Ngày 16/4/2019 các ông bà đã

cho máy vào làm, khi máy vào san lấp ông H ra đề nghị xin hoãn với lý do phải xử lý các hộ gia đình lấn chiếm ở trong xóm .....hôm đó đại diện của xóm cũng như gia đình ông H không xảy ra tranh chấp gì. Anh D còn múc những cây sanh để vào mé bờ ao của nhà bà X, thậm chí để mấy tháng trời sau đó anh D dùng máy ủi dìm nhưng cây sanh xuống ao, nhưng gia đình ông H cũng không có ý kiến.

Ông H cho rằng ông C, bà H1 khi làm nhà văn hóa xóm đã gây thiện hại tài sản của gia đình ông là những cây sanh. Theo như đơn khởi kiện và bản tự khai bổ sung ông H yêu cầu ông C bà H1 phải bồi thường thiệt hại tài sản tổng số tiền 136. 645.000đ. Ông H cho rằng gia đình mình bị thiệt hại 41 cây sanh, để có căn cứ chính xác bị thiệt hại đáng lẽ trước khi xóm tiến hành san lấp mặt bằng, ông H phải mời cơ quan chuyên môn đến thẩm định, định giá xem là những loại cây gì, cao bao nhiêu, đường kính bao nhiêu, dáng thế cây như thế nào, giá trị ra sao thì mới có cơ sở xác định thiệt hại được, nhưng đằng này phía nguyên đơn không đưa ra được tài liệu chứng cứ xác định mức độ thiệt hại của vườn cây cảnh của vợ chồng ông H trồng trên đất thuê đó mà ông T, ông Tr chỉ nộp tài liệu chứng cứ là biên bản làm việc với ông H liệt kê các thiệt hại, biên bản làm việc với những người làm chứng về việc mua đất, chở đất, bốc mộ, chứng minh thiệt hại cây cảnh và công chăm sóc cây, tuy nhiên các lời khai của những người làm chứng này được thu thập không hợp pháp, khi trình bày với Tòa án thì những người làm chứng như ông Vũ Văn N, ông Vũ M Ph, ông Phạm Văn T, ông Vũ Khắc T, anh Nguyễn Công Chức, anh Hoàng Thọ Hường, anh Bùi Đức M những người này trình bày hoàn toàn ngược lại những gì mà trước đó họ trình bày ở những biên bản mà ông T và ông Tr lấy lời khai của họ ở nhà ông Phạm M H. Điều đó chứng minh rằng việc ông H đưa ra những thiệt hại đó là không phù hợp với thực tế. Mặt khác ông H cho rằng gia đình mình không được thông báo dọn cây để trả lại mặt bằng cho xóm làm nhà văn hóa là không đúng, bản thân gia đình ông H đã biết việc này nhưng cố T cho rằng mình không biết. Trong khi đó trước khi làm nhà văn hóa của xóm, ban công tác mặt trận của xóm đã tuyên truyền trên loa phát thanh của xã cũng như loa tại cơ sở, phát phiếu lấy ý kiến của nhân dân, nhà ông H chỉ cách nhà văn hóa của xóm khoảng 20m thì không lẽ gì mà lại không biết. Nhà bà X cũng đấu thầu mảnh đất giáp với đất của gia đình ông H thì đã tự nguyện dọn để trả lại mặt bằng cho xóm. Bản thân bà T vợ chồng H đã trình bày trước khi sự việc xảy ra gia đình bà có biết chủ trương của xóm 16 xã Thọ Nghiệp sửa sang lại nhà văn hóa. Như vậy, khẳng định lại một lần nữa là gia đình ông H nói là không được thông báo dọn cây để trả lại mặt bằng cho xóm, không biết xóm làm nhà văn hóa là không đúng.

Việc xây Dng nhà văn hóa thể thao của xóm trên thửa đất đó là hoàn toàn chính đáng phù hợp với nguyện V của nhân dân xóm 16. Hơn nữa chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước về việc xây Dng nông thôn mới nói chung, của UBND xã Thọ nghiệp, của xóm 16 nói riêng. Thực tế trong đời sống xã hội của Việt Nam không ít trường hợp khi nhà nước, các cấp chính quyền địa phương có chủ trương hoặc phát động làm đường, làm các công trình công cộng không ít

các hành động, các nghĩa cử cao đẹp là người dân đã không tiếc tiền của, công sức, hiến phần đất thuộc quyền sử dụng của mình để phục vụ lợi ích chung, lợi ích công cộng. Ông C và bà H1 làm việc vì lợi ích chung của xóm chứ không phải lợi ích cá nhân riêng. Giả sử có thiệt hại về tài sản, cây cối, công sức trên đất thuê của vợ chồng ông H đi nữa thì điều đó hoàn toàn là do lỗi của vợ chồng ông H.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử, xét thấy không có cơ sở chấp N yêu cầu khởi kiện của ông Phạm M H về việc yêu cầu ông C, bà H1 phải bồi thường thiệt hại số tiền 136.645.000 đồng.

2.2 Ngày 17/8/2020, anh T có gửi đơn đề nghị đến Tòa án với nội dung đề nghị Tòa án tạm đình chỉ giải quyết vụ án và chuyển hồ sơ sang cơ quan cảnh sát điều tra làm rõ hành vi hủy hoại tài sản của ông Nguyễn Đình C và bà Vũ Thị H1 đối với tài sản của ông Phạm M H. Tại phiên tòa, anh T rút yêu cầu đề nghị trong đơn ngày 17/8/2020 và xác định đây không phải là nội dung kháng cáo. Vì vậy, HĐXX không xem xét giải quyết.

2.3 Anh Nguyễn Phú T không cung cấp tài liệu chứng cứ gì khác, như N định nêu trên về nội dung kháng cáo của anh T thì toàn bộ nội dung kháng cáo của anh T không có căn cứ chấp N. Những lý do kháng cáo của anh T không có cơ sở chấp N nên không có căn cứ thay đổi quyết định của bản án sơ thẩm. HĐXX, quyết định giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Kháng cáo của anh Nguyễn Phú T là người đại diện theo ủy quyền không được chấp N nhưng nguyên đơn là ông Phạm M H là người cao tuổi nên được miễn án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Căn cứ vào khoản 2 Điều 584, khoản 4 Điều 585, Điều 589 Bộ luật Dân sự 2015; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Không chấp kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm

2. Xử không chấp yêu cầu khởi kiện của ông Phạm M H yêu cầu ông Nguyễn Đình C và bà Vũ Thị H1 phải trả cho ông Phạm M H số tiền 136.645.000 đồng.

3. Về án phí: Miễn án phí dân sự phúc thẩm cho ông Phạm M H.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- TAND huyện Xuân Trường;
- VKSND huyện Xuân Trường;
- Chi cục THADS huyện Xuân Trường;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Mai Anh Tuấn